TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2024/QĐST-DS	*Bình Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn M

2. Ông Lương Phi H

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Th V – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Chí Nhơn – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc *"Yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*:** Ông Trần Văn N, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

***- Bị đơn*:** Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1960

Địa chỉ: tổ A, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1971

2. Chị Trần Thị Bích T2, sinh năm 2001

3. Chị Trần Thị Bích T3, sinh năm 1993

4. Bà Võ Mai L, sinh năm 1978

5. Ông Nguyễn Hữu T4, sinh năm 1961

6. Ông Nguyễn Thanh T5, sinh năm 1975

7. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: tổ A, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn:

8. Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1984

9. Anh Nguyễn Phước T6, sinh năm 1982

10. Anh Nguyễn Thành T7, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: tổ A, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn N, bà Nguyễn Thị Bích T1 yêu cầu mở lối đi chung trên thửa đất của ông Nguyễn Hữu T thuộc thửa đất số 229, tờ bản đồ số 17, diện tích 1.197m^2, loại đất cây lâu năm; lối di chiều ngang 2m dài 34,15m bằng diện tích 67,7m^2. Đất tại ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Nguyễn Hữu T cùng các con: Nguyễn Thành C1, Nguyễn Phước T6 và Nguyễn Thành T7 đồng ý mở lối đi chiều ngang 2m dài 34,15m, có tổng diện tích 67,7m^2, loại đất cây lâu năm, trên thửa đất số 229, tờ bản đồ số 17, diện tích theo giấy 1.197m^2, do ông Nguyễn Hữu T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất toạ lạc tại ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Ông Nguyễn Hữu T yêu cầu ông Trần Văn N phải hỗ trợ số tiền: 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Ông Trần Văn N, bà Nguyễn Thị Bích T1 đồng ý hỗ cho ông Nguyễn Hữu T số tiền 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Gia đình ông Trần Văn N cùng các hộ phía sau: Hộ bà Võ Mai L, hộ ông Nguyễn Hữu T4, hộ ông Nguyễn Thanh T5, hộ ông Nguyễn Văn B được quyền đi chung trên lối đi này.

(Kèm theo, sơ đồ thửa đất của TTKT TM và MT tỉnh V).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Ông Trần Văn N, ông Nguyễn Hữu T được miễn án phí dân sự sơ thẩm, do người cao tuổi.

- Về chi phí tố tụng khác:

Chi phí đo đạc, định giá tài sản, xem xét thẩm định tại chỗ: 5.196.000đồng (năm triệu, một trăm chín mươi sáu ngàn đồng); Buộc ông Trần Văn N phải chịu, ông N đã nộp đủ không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX. Bình Minh;
- Chi cục THADS TXBM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Minh T